

Số: 732/2025/NQ-HĐND

Hung Yên, ngày 22 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong công tác chứng thực trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

Căn cứ Nghị định số 07/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

Căn cứ Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Xét Tờ trình số 18/TTr-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong công tác chứng thực; Báo cáo thẩm tra số 106/BC-BPC ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong công tác chứng thực trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi tắt là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã) được ủy quyền cho công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện trong công tác chứng thực trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã được ủy quyền: Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công; công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

3. Cá nhân, tổ chức có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; đảm bảo phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn theo Nghị quyết này.

2. Đảm bảo thực hiện đúng nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm; công chức được ủy quyền chịu trách nhiệm trước người ủy quyền và trước pháp luật đối với nhiệm vụ được ủy quyền.

3. Công chức Tư pháp - Hộ tịch được ủy quyền phải có kinh nghiệm từ đủ 03 năm công tác trong lĩnh vực tư pháp, kể từ ngày được bổ nhiệm vào ngạch, phù hợp với năng lực, khả năng thực hiện nhiệm vụ để đảm bảo chất lượng hoạt động chứng thực và không đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc thi hành kỷ luật.

4. Đối với mỗi nội dung thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền chỉ được ủy quyền cho một công chức. Công chức được ủy quyền không được ủy quyền lại cho cá nhân khác thực hiện nội dung đã được ủy quyền.

5. Hình thức ủy quyền bằng văn bản hành chính cá biệt.

6. Việc ủy quyền được xác định thời hạn cụ thể. Trường hợp cần chấm dứt ủy quyền trước thời hạn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ tình hình thực tiễn và yêu cầu quản lý để chấm dứt việc ủy quyền theo quy định.

7. Văn bản chứng thực của công chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã được ký thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và được đóng dấu của Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

8. Đảm bảo đủ nguồn lực và điều kiện cần thiết khác trong quá trình thực hiện.

Điều 4. Phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền trong lĩnh vực chứng thực

1. Ký chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận.

2. Ký chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản; trừ ký chứng thực chữ ký người dịch.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Khi văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo nội dung của văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII Kỳ họp thứ Ba mươi nhất trí thông qua ngày 22 tháng 8 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Cổng TTĐT Đại biểu Nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV^L.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Văn